

THẮP SÁNG LẠI QUÁ KHỨ BỊ LÃNG QUÊN

Tiến Sĩ Wilhem G. Solheim II

LỜI TÒA SOẠN : Khi báo này chuẩn bị lện khuôn thì chúng tôi nhận được cuốn TINH HOA TỬ TƯỚNG VIỆT trong có bài tham luận này do các tác giả Hoài Văn Tử và Vĩnh Như tức Cựu Thảm Phán Lư Tấn Hồng Tòa Quân Sự Đặc Biệt Saigon trước 1975 gửi tặng (qua hộp thư Tâm Đàm do Anh Lê Linh Thảo chuyển). Lập trường của Giáo Sư W.G. Solheim II, chúng tôi đã được đọc đây đó trong các sách báo khảo cổ từ lâu, nhưng đến nay mới may mắn có được tài liệu quý này, mà lại là một bản dịch rất hay của người bạn cố tri đã lâu không gặp. Tôi xin phép đăng thêm trong tập san số này để cung cấp cho bạn đọc một sử liệu quý giá, có thể thêm chứng tích nói lên Hòa Bình, phần đất nay thuộc Bắc Việt Nam, là một trong những cái nôi cổ nhất của nhân loại.

*
* *

Lời giới thiệu : Nói về nguồn gốc văn minh hay văn hóa Đông Nam Á người ta thường đưa ra hai giả thuyết đối nghịch nhau.

Giả thuyết thứ nhất cho rằng văn minh Đông Nam Á phát xuất từ Ngưỡng Thiều (thuộc tỉnh Thiểm Tây, Trung Quốc bây giờ) rồi lan dần xuống phương Nam.

Giả thuyết thứ hai lại chủ trương ngược lại : Long Sơn vùng đất của dân Lạc Việt ở phía Nam sông Dương Tử thuộc tỉnh Hà Nam bây giờ mới chính là nguồn gốc văn minh Đông Nam Á. Nền văn minh này phát xuất từ Long Sơn rồi lan lên miền Bắc nước Tàu trong đó có cả Ngưỡng Thiều.

Nhưng đến thập niên 60, nhờ có những khai quật mới tại chính ngay vùng Đông Nam Á, các nhà khảo cổ đã khám phá ra rằng Hòa Bình (Bắc Việt Nam) mới chính thức là cái nôi của văn minh và văn hóa Đông Nam Á. Nền văn minh này từ Hòa Bình lan lên miền Bắc để ra nền văn minh Long Sơn và Ngưỡng Thiều, đồng thời cũng lan tràn xuống miền Nam bao gồm Mã Lai, Nam Dương, Úc v.v. . .

Tiến Sĩ Solheim II, giáo sư nhân chủng học đại học Hawaii đã công bố kết quả công trình khảo cứu của ông về vấn đề này

trong tạp chí National Geographic, số tháng 3,1971. Sau đây là bản dịch tiếng Việt của Hoài Văn Tử & Vĩnh Như.

*
* *

Trong thập niên 60, tất cả thế giới đều chú ý tới Đông Nam Á vì vùng này có chiến tranh. Tính chất sôi động của chiến cuộc làm lu mờ những khám phá đầy ngạc nhiên về cổ sử cũng như tiền sử của những sắc dân sống trong vùng này. Tuy nhiên, về lâu dài, những khám phá này sẽ ảnh hưởng sâu đậm - hơn cả chiến tranh và kết cục của nó - đến suy tư của chúng ta (người Âu Mỹ) về các sắc dân cư ngụ tại Đông Nam Á, cũng như những suy tư của các sắc dân này về chính họ.

Ngay cả vai trò và vị trí của người phương Tây trong sự tiến hóa và phát triển nền văn hóa toàn cầu cũng bị ảnh hưởng một cách sâu đậm, bởi lẽ có những dấu hiệu rõ ràng và mạnh mẽ đang thành hình chứng tỏ rằng một số những bước đi tới văn minh của nhân loại hiện nay được bắt đầu tại vùng Đông Nam Á.

CON NGƯỜI BẮT ĐẦU TRỒNG TRỌT VÀ ĐÚC ĐỒ ĐỒNG Ở ĐÂU?

Các sử gia Âu Mỹ thường cho rằng cái mà ta gọi là văn minh nhân loại khởi nguồn từ Fertile Crescent (một vùng cao nguyên màu mỡ có hình lưỡi liềm) ở Cận Đông hay trên sườn của nó. Chúng ta (người Âu Mỹ) đã tin từ lâu rằng con người sơ khai đã phát triển canh nông và bắt đầu làm đồ gốm và đúc đồ đồng tại đó. Ngay cả ngành khảo cổ cũng đồng ý với giả thuyết này vì chính các nhà khảo cổ đã khai quật một cách đại qui mô vùng Fertile Crescent này.

Tuy nhiên, những khám phá mới ở vùng Đông Nam Á bắt chúng ta phải xét lại giả thuyết trên. Các thám quật trong vùng này được nghiên cứu trong 5 năm gần đây chứng tỏ rằng dân cư ở đó trồng trọt, nung đồ gốm và đúc đồ đồng tối thiểu sớm bằng bất cứ nơi nào khác trên trái đất.

Những chứng tích đào được tại các công trường khảo cổ miền đông bắc và tây bắc Thái Lan hoàn toàn ăn khớp với chứng tích đào được ở Đãi Loan, Bắc và Nam Việt Nam, các vùng khác của Thái lan, Mã Lai Á, Phi Luật Tân và miền Bắc Úc.

Những thám quật này được tính tuổi bằng carbon 14. Chúng là di tích văn hóa của những người mà tổ tiên họ đã trồng trọt, làm dụng cụ đá mài và nung đồ gốm hàng ngàn năm trước những người ở Cận Đông, Ấn Độ và Trung Hoa

Tại một công trường khảo cổ miền Bắc Thái Lan, người ta đã tìm thấy những đồ đồng đúc bằng khuôn đúc kếp trước 2300 TTL rất nhiều, có lẽ trước cả 3000 TTL, nghĩa là sớm hơn ở Ấn Độ và Trung Hoa rất nhiều và có lẽ sớm hơn cả vùng Cận Đông, nơi mà cho tới nay, các nhà chuyên môn nghĩ rằng là chỗ phát xuất việc đúc đồng.

Đến đây một câu hỏi rất hữu lý được đặt ra : *Việc quan trọng như vậy, tại sao vai trò của Đông Nam Á trong thời tiền sử lại bị chìm trong bóng tối cho tới ngày nay?*

Có rất nhiều giải thích thỏa đáng nhưng lý do chính yếu là có rất ít công cuộc khảo cổ được thực hiện trong vùng này trước 1950. Ngay cả tới bây giờ, công cuộc khảo cứu mới chỉ bắt đầu. Nhà cầm quyền thực dân không dành ưu tiên cho việc nghiên cứu tiền sử và rất ít người nghiên cứu được huấn

luyện chuyên môn đầy đủ. Trước năm 1950, không có một bản đúc kết nào đầy đủ về khảo cổ đã được công bố có thể hội đủ điều kiện theo tiêu chuẩn hiện thời.

Thứ là, những khám quật được giải thích với quan niệm : dòng văn hóa chảy sang phương Đông và xuống phương Nam. Người ta giả thiết là nền văn minh bắt đầu từ miền Cận Đông được phát triển tại Mesopotamia và Ai Cập rồi lan sang Hi Lạp và La Mã. Sau đó nó lan sang phía Đông tới Ấn Độ và Trung Hoa. Sau cùng nó mới lan xuống Đông Nam Á vì vùng này quá xa điểm xuất phát.

Người Âu Châu đã tìm thấy những nền văn hóa tiến bộ tại Ấn Độ và Trung Hoa. Khi họ thấy tính chất đồng dạng về kiến trúc và nếp sống quý tộc của hai nước này và vùng Đông Nam Á, họ cho rằng Đông Nam Á chịu ảnh hưởng văn hóa của Ấn Độ và Trung Hoa. Ngay tên Indochina (Ấn Độ - Trung Hoa) cũng nói lên quan niệm này của người Âu Châu.

LÀN SÓNG DI DÂN VÀ VĂN HÓA

Trong lãnh vực tiền sử, chúng ta thường nghĩ rằng Đông Nam Á đã bành trướng với những nền văn hóa liên hệ. Tôi chia Đông Nam Á thời tiền sử làm hai phần :

Phần thứ nhất là Đông Nam Á Lục Địa trải từ dãy núi Tân Lĩnh ở phía bắc sông Dương Tử ở Trung Hoa đến Tân Gia Ba và từ biển Nam Hải hướng về phía tây đến Miến Điện và Assam.

Phần thứ hai là Đông Nam Á Hải Đảo hình vòng cung bắt đầu từ quần đảo Adaman phía nam Miến Điện, vòng ra Nam Dương và Phi luật Tân rồi tiến lên Đài Loan.

Ông Roberts Heine Geldern, một nhà nhân chủng học người Áo đã cho xuất bản vào năm 1932 một cuốn sách về những nét đại cương của Đông Nam Á thời tiền sử. Ông đặt giả thuyết rằng một loạt những "làn sóng văn hóa" - nghĩa là những làn sóng di cư - đã mang tới Đông Nam Á những sắc dân mà chúng ta thấy hiện nay.

Theo ông làn sóng quan trọng nhất là sắc dân đã chế tạo ra một dụng cụ bằng đá hình chữ nhật gọi là "adz", di chuyển từ miền bắc nước Trung Hoa xuống Đông Nam Á rồi tràn qua bán đảo Miến Điện xuống đảo Sumatra và Java rồi từ đó lan sang Borneo, Phi Luật Tân, Đài Loan và Nhật Bản.

Trong phần sau Heine Geldern bàn về đồ đồng ở Đông Nam Á. Ông cho rằng nguồn gốc đồ đồng Đông Nam Á là một cuộc di cư từ miền Đông Âu xuống vào khoảng năm 1000TTL. Theo ông, sắc dân trong cuộc di cư này di chuyển về phía Đông và phía nam, tới Trung Hoa vào đời nhà Chu (112 - 771 TTL). Sắc dân này mang theo không những cả kỹ thuật đồ đồng mà còn cả quan niệm mỹ thuật, tức là những hình kỷ hà làm trang trí trên đồ đồng như vòng tròn ốc, tam giác và hình chữ nhật, cũng như hình người và hình thú vật.

Trong phạm vi Đông Nam Á, ông Heine Geldern và ông Bernhard Karlgren, một nhà bác học Thụy Điển, gọi nền văn hóa này là văn hóa Đông Sơn, theo địa danh Đông Sơn ở phía nam Hà Nội, Bắc Việt Nam vì tại đây người ta đã khai quật được những trống đồng lớn cùng những di tích khác. Cả hai ông đều cho rằng dân Đông Sơn đã mang đồ đồng và nghệ thuật kỹ hà vào Đông Nam Á.

Phần lớn những nhà tiền sử học đều theo mẫu suy tưởng này. Tuy nhiên có những sự kiện không phù hợp, ăn khớp với nhau. Thí dụ một số nhà khảo cổ học lại chủ trương rằng Đông

Nam Á là nơi đầu tiên phát triển việc thuần hóa cây canh nông.

Tới năm 1952, ông Carl Sauer, một chuyên gia địa dư Hoa Kỳ còn đi xa hơn một bước nữa : ông đặt giả thuyết cho rằng việc thuần hóa cây canh nông được khởi sự đầu tiên ở Đông Nam Á. Ông cho rằng kỹ thuật thuần hóa cây canh nông được một sắc dân du nhập vào Đông Nam Á sớm hơn thời đại Đông Sơn rất nhiều. Nền văn hóa của sắc dân này gọi là văn hóa Hòa Bình. Tuy nhiên đại đa số các nhà khảo cổ không chấp nhận ngay thuyết của ông Sauer.

VIỆC ĐẬP CÁC ĐẬP TRÊN SÔNG MEKONG MANG LẠI TÍNH CHẤT KHẨN TRƯƠNG TRONG VIỆC THĂM QUẬT

Giả thuyết về văn hóa Hòa Bình được nêu ra lần đầu tiên vào năm 1920. Người nêu ra giả thuyết này là bà Madeleine Colani, một nhà thảo mộc học người Pháp sau chuyển sang ngành cổ sinh vật học rồi khảo cổ học.

Thuyết của bà dựa trên những thám quật tìm thấy trong những hang động tại một làng thuộc tỉnh Hòa Bình Bắc Việt Nam. Những di tích tìm được gồm có : những dụng cụ bằng đá hình bầu dục, hình tròn, hình tam giác, được mài nhẵn một mặt còn mặt kia vẫn để dạng sần sùi tự nhiên của đá. Những hòn đá mài rất tinh xảo dùng để mài dụng cụ bằng đá được tìm thấy ở hầu hết các hang động cùng với những miếng đá mỏng. Ở tầng trên là các đồ gốm và những dụng cụ bằng đá có lưỡi mài rất sắc. Ngoài ra còn tìm thấy cả xương thú vật và rất nhiều vỏ sò ốc.

Các nhà khảo cổ cho rằng những đồ gốm được tinh cở sấp chung với những dụng cụ của nền văn minh Hòa Bình; thực ra chúng được những sắc dân văn minh hơn sống gần đấy, có lẽ là những nông gia từ miền bắc xuống. Họ cũng cho rằng những người bên ngoài [nền văn minh Hòa Bình] đã dạy cho dân thuộc nền văn minh Hòa Bình kỹ thuật mài đá. Tuy nhiên, người ta không tìm thấy di tích nào của những nông gia miền bắc nói trên.

Năm 1963 tôi đại diện cho Đại Học Hawaii, phối hợp tổ chức với Bộ Mỹ thuật Thái Lan những cuộc thám quật trong những vùng sẽ bị ngập nước vì những đập nước sắp được đắp trên sông Cửu Long và những phụ lưu của sông này. Chúng tôi bắt đầu thám quật tại vùng bắc Thái Lan là nơi người ta đang đắp đập mới.

Chưa có cuộc thám quật nào đã được thực hiện trong vùng này để tìm hiểu thời tiền sử nên tôi cảm thấy cần gấp rút thám quật trước khi vùng này bị ngập nước.

KẾT QUẢ BẤT NGỜ TRONG VIỆC KHAI QUẬT MỘT GÒ ĐẤT TẦM THƯỜNG

Trong mùa đầu, chúng tôi chọn được hơn 20 địa điểm để thám quật và trong mùa thứ hai, chúng tôi thám quật một vài địa điểm và làm trắc nghiệm ở một số địa điểm khác. Trong những năm 1965, 1966, chúng tôi đào sỏi đại qui mô ở vùng Non Nok Tha. Tuy việc định tuổi bằng carbon 14 có một vài trục trặc, đồ khai quật chứng tỏ rõ ràng vùng này có người ở (có bị ngắt quãng) từ trước năm 3500TTL rất nhiều.

Non Nok Tha là một mô đất bề mặt vào khoảng 6 mẫu Anh cao hơn những ruộng lúa chung quanh khoảng chưa đầy 6 bộ Anh (1m8). Trong khi làm viêt tại công trường này chúng tôi tạm trú trong một làng nhỏ Thái Lào, Ban Na Di chỉ cách gò đất khoảng 200yds (180m).

Chúng tôi làm việc tại công trường thú nhất vào khoảng 4 tháng. Hamilton Parker thuộc Viện Đại Học Otago, Tân Tây Lan chịu trách nhiệm năm đầu. Donn Hayard, sinh viên của tôi, đang học lấy bằng tiến sĩ trở lại Non Nok Tha vào năm 1968 làm thám quật lần thứ hai để lấy tài liệu làm luận án tiến sĩ. Hai Viện Đại Học Otago và Hawaii tiếp tục yểm trợ công việc của chúng tôi tại Thái Lan trong một chương trình phối hợp với bộ Mỹ Thuật Thái Lan.

Công cuộc thám quật tới nay đã sang năm thứ bảy, đem lại kết quả bất ngờ, tuy hơi chậm vì tất cả tất cả công việc nghiên cứu, phân chất đều làm tại phòng thí nghiệm của chúng tôi tại Hawaii. Khi nhận được kết quả định tuổi bằng carbon 14 chúng tôi nhận ra rằng công trường thám quật này thực sự độc đáo.

Trên một mảnh sành chỉ nhỏ bằng 1 inch vuông, chúng tôi đã thấy dấu vết vỏ một hạt thóc Oriza Sativa. Dùng carbon 14 định tuổi những đồ vật bị vùi ở lớp đất trên lớp đất vùi mảnh sành, chúng tôi biết là mảnh sành - và hạt lúa - đã có ít nhất là năm 3500TTL. Như vậy là hạt lúa này đã có 1000 sớm hơn lúa khai quật được ở Ấn Độ hay Trung Hoa là nơi mà một số nhà khảo cổ cho rằng lúa đã được thuần hóa đầu tiên trên trái đất.

Dùng carbon 14 để định tuổi các lớp than liên hệ, chúng tôi khám phá ra rằng những riu bằng đồng được đúc bằng khuôn kếp sa thạch tìm thấy ở Non Nok Tha đã được chế tạo trước năm 2300 TTL, có thể là trước năm 3000 TTL, nghĩa là 500 sớm hơn đồ đồng đầu tiên ở Ấn Độ và 1000 năm sớm hơn đồ đồng đầu tiên ở Trung Hoa. Non Nok Tha còn cổ hơn cả vùng Cận Đông, nơi mà người ta thường coi là địa điểm xuất phát đồ đồng đầu tiên trên trái đất.

Các khuôn đúc hình chữ nhật tìm thấy ở Non Nok Tha được để từng cặp ngay nơi chúng tôi tìm thấy để tránh nhầm lẫn và thất lạc. Sau khi khảo sát những nơi nấu kim loại hoặc còn nguyên vẹn hoặc đã bị hư hại một phần và những cục đồng rải rác chung quanh chỗ nấu, chúng tôi tin chúng tôi đã may mắn đào trúng một chỗ đúc riu thượng cổ.

Những xác thú vật bị chôn vùi tại Non Nok Tha là xác thú vật trong đó có bò Zebu, đã được thuần hóa để nuôi. Đây là khám phá mới nhất về các loại thú được người nuôi sớm nhất ở Đông Nam Á.

Chester Gorman, sinh viên ban hầm mỏ, Đại Học Hawaii là một trong những người tìm thấy vị trí Non Nok Tha nhờ những mảnh bẻ ở trong sườn đồi bị nước soi mòn làm cho lộ. Năm 1965 anh quay lại Thái Lan tìm tài liệu làm luận án tiến sĩ. Anh muốn trắc nghiệm giả thuyết của ông Sauer và các học giả khác chủ trương rằng sự thuần hóa cây canh nông đầu tiên bắt nguồn từ nền văn hóa Hòa Bình. Gorman khảo sát vùng cực bắc Thái Lan, gần biên giới Miến Điện và đã khám phá ra Hang Thần, nơi chứa đựng những điều ông muốn tìm kiếm.

HANG THẦN, DI TÍCH NGÀY KHỞI THỦY

Hang Thần là một hang rất cao nằm trong sườn đồi đá vôi, đối diện với sông Salween, nước chảy cuộn cuộn. Cái tên Hang Thần gợi ý hang này là nơi chôn vùi những di tích văn hóa.

Khai quật trong hang, Gorman đã tìm thấy những thực vật hóa thạch gồm có : 2 hạt đậu, 1 hạt đỗ, 2 củ năng, một số hạt tiêu, vài miếng bầu nậm, dưa leo. . . Những thực vật hóa thạch này nằm lẫn lộn với những dụng cụ đá mài, tiêu biểu của nền văn hóa Hòa Bình.

Người ta còn tìm thấy di tích xương thú vật được chặt nhỏ ra từng miếng nhưng không bị đốt cháy. Điều này chứng tỏ rằng thịt không được quay hoặc nướng trên lửa mà được nấu chín có lẽ trong những ống tre như hiện nay vẫn còn thông dụng tại Đông Nam Á.

Dùng C14 định tuổi, người ta được biết rằng địa điểm Hang Thần đã có vào khoảng năm từ 6000 TTL đến 9700 TTL. Các đồ vật cổ hơn và ở sâu hơn vẫn chưa được định tuổi. Vào khoảng năm 6600 TTL có một biến cố quan trọng : đó là sự xuất hiện đồ gốm được đánh bóng, chạm trổ và trang trí bằng dấu dây thừng. Ngoài ra còn tìm thấy những dụng cụ hình chữ nhật bằng đá mài nhẵn và những dụng cụ bằng đá mài nhọn. Di tích của nền văn hóa Hòa Bình càng ngày càng được tìm thấy nhiều hơn.

Những thám quật trong Hang Thần có thể được coi là phần mở đầu sự xác nhận giả thuyết của Sauer. Nhiều cuộc thám quật khác đã cung cấp bằng chứng dồi dào về tính chất phong phú của nền văn hóa Hòa Bình. Ông U Aung Thaw, Giám Đốc Viện Nghiên Cứu Khảo Cổ Miến Điện đã thám quật những hang động Padah-lin tại miền đông Miến Điện chứa nhiều di tích nền văn hóa Hòa Bình. Đây là một địa điểm [có dấu tích] "Hòa Bình" xa nhất về phía tây mà người ta đã tìm ra được.

Những cuộc thám quật tại Đài Loan nằm trong chương trình phối hợp giữa Viện Đại Học Quốc Gia Đài Loan và Đại Học Yale do Giáo sư Kwang Chih Chang của Đại Học Yale điều khiển đã chứng tỏ rằng một nền văn hóa với đồ gốm được chạm trổ và trang trí bằng những dấu dây thừng, những dụng cụ bằng đá mài nhẵn và đá mài nhọn đã có từ lâu, trước năm 2500 TTL.

NHỮNG KHÁM PHÁ MỚI ĐÃ ĂN KHÓP VỚI NHAU

Dựa vào những cuộc thám quật mà tôi đã kể ở đây và những thám quật khác, có thể cũng có ngang tầm quan trọng nhưng tôi không kể ra đây, có lẽ sẽ có một ngày giả thuyết về thời tiền sử của Đông Nam Á được hình thành. Trong nhiều bài khảo cứu, tôi đã bắt đầu làm việc này. Phần lớn những ý kiến tôi đưa ra chỉ là giả thuyết hay suy đoán, cần nghiên cứu thêm nhiều mới có thể hoặc chấp nhận hoặc bác bỏ. Dưới đây là một số ý kiến của tôi :

- * Tôi đồng ý với ông Sauer là việc thuần hóa những cây canh nông được những người thuộc nền văn hóa Hòa Bình thực hiện đầu tiên tại một vùng nào đó ở Đông Nam Á. Tôi không ngạc nhiên nếu việc thuần hóa này đã có từ năm 15000 TTL.
- * Tôi nghĩ rằng những dụng cụ đá mài có lưỡi bén tìm thấy ở Bắc Úc với tuổi là khoảng năm 20000 TTL đo bằng carbon 14 có nguồn gốc từ nền văn hóa Hòa Bình.
- * Những đồ gốm cổ nhất tìm thấy ở Nhật được tìm thấy vào năm 10000 TTL; tôi tin rằng những địa điểm [có dấu tích văn hóa] "Hòa Bình" sẽ được thám quật sau này có những đồ gốm được trang trí bằng hình dây thừng và sau khi định tuổi, chúng ta sẽ thấy rằng những đồ gốm này được người thuộc nền văn hóa Hòa Bình làm ra và rất có thể sáng chế ra.
- * Những giả thuyết cổ điển về thời tiền sử của Đông Nam Á thường cho rằng có những cuộc di dân mang theo những kỹ thuật quan trọng từ miền bắc xuống Đông Nam Á. Tôi đề nghị ngược lại là vào thời đại tân thạch khí nền văn hóa Bắc Trung Hoa bắt nguồn từ một chi của nền văn hóa Hòa Bình ở phía bắc Đông Nam Á vào khoảng năm 6000 TTL hay 7000 TTL.